TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 330/2019/HC-PT
Ngày: 06/6/2019
V/v: Khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai thuộc trường hợp giải quyết tranh chấp đất đai, giải quyết khiếu nại đối với giải quyết tranh chấp đất đai.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Tấn
Các Thẩm phán: 1/ Ông Tô Chánh Trung
2/ Bà Trần Thị Hòa Hiệp

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Minh Trang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân: Ông Trần Ngọc Đảm, Kiểm sát viên cao cấp VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 06/6/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 633/2018/TLPT-HC ngày 15/11/2018, về việc: *"Khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý nhà nước trong lĩnh đất đai thuộc trường hợp giải quyết tranh chấp đất đai, giải quyết khiếu nại đối với giải quyết tranh chấp đất đai"*.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 587/2019/QĐPT-HC ngày 07/5/2019.

Do bản án hành chính sơ thẩm số 10/2018/HC-ST ngày 30/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo, giữa các bên đương sự:

Người khởi kiện: **Bà Nguyễn Thị Kim**, sinh năm 1951
Địa chỉ: Ấp 33, xã Minh Diệu, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu
Người đại diện theo ủy quyền của bà Kim:
Ông Lê Văn Hà, sinh năm 1949
Trú cùng địa chỉ bà Kim (Có mặt)

Người bị kiện: **Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu**
Địa chỉ: 05 Nguyễn tất Thành, P.1, Tp. Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
1/ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.
Địa chỉ: Ấp thị trấn A, thị trấn Hòa Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu

2/ Ủy ban nhân dân xã Minh Diệu, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu
Địa chỉ: Ấp 33, xã Minh Diệu, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo pháp luật:

Ông Cao Anh Tuấn, chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Minh Diệu

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Quốc Toàn, chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Minh Diệu, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu (Có mặt)

Người kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Kim là người khởi kiện.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn và lời khai của phía người khởi kiện bà Nguyễn Thị Kim do ông Lê Văn Hà đại diện theo ủy quyền trình bày:

Nguồn gốc phần đất tranh chấp là của cô bà là bà Nguyễn Thị Kiêu, bà Kiêu sinh sống trên phần đất này từ khi mới lập gia đình cho đến năm 1979. Khi thấy bà Kiêu già yếu nên gia đình bà đưa bà Kiêu về nuôi dưỡng và cũng trong năm 1979 thì bà Kiêu chết tại nhà bà thì 06 công đất ruộng của bà Kiêu được thân tộc thống nhất giao cho gia đình bà quản lý, còn đối với phần đất nền đang tranh chấp thì không giao cho gia đình bà làm giấy chủ quyền là vì đây là đất hương quả để sau này con cháu có nhu cầu thì cất nhà ở.

Trên phần đất tranh chấp ngoài căn nhà của bà Kiêu thì còn có căn nhà của ông Tẻn Hó được bà Kiêu cho ở nhờ vào năm 1976. Ông Tẻn Hó ở được vài tháng thì xuất cảnh ra nước ngoài căn nhà không còn. Từ khi bà Kiêu chết thì phần đất này để trống không có ai quản lý, sử dụng nhưng Ủy ban nhân dân các cấp lại xác định phần diện tích đất này đã được Ủy ban nhân dân xã Minh Diệu quản lý để cất trường học nên bà không đồng ý. Đối với phần đất này thì bà Kiêu có tên trong sổ mục kê ruộng đất và gia đình bà quản lý đến nay.

Vào năm 2015, khi bà biết được Ủy ban nhân dân xã Minh Diệu chuẩn bị xây dựng trụ sở trên đất thì gia đình bà ngăn cản nên bắt đầu phát sinh tranh chấp, bà khiếu nại yêu cầu đòi đất thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hòa Bình ban hành quyết định giải quyết khiếu nại số 1122/QĐ-UBND ngày 23/6/2016 với nội dung không chấp nhận yêu cầu của bà Kim nên bà tiếp tục khiếu nại thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu ban hành quyết định số 262/QĐ_UBND ngày 13/02/2018 với nội dung giữ nguyên quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 23/6/2016.

Nay bà khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xem xét, giải quyết hủy nội dung quyết định số 262/QĐ - UBND ngày 13/02/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Theo văn bản và lời khai của phía bị đơn Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu trình bày:

Nguồn gốc phần đất bà Kim yêu cầu đòi lại có diện tích là 1.403m^2, đất có nguồn gốc là của cô bà Kim là bà Nguyễn Thị Kiêu. Khoảng năm 1976, bà Kiêu chuyển nhượng lại cho ông Tẻn Hó, ông Hó cất nhà ở đến năm 1979 thì ông Hó xuất cảnh nên Nhà nước quản lý nhà và đất của ông Tẻn Hó để làm Ban giáo dục xã theo quy định tại mục 1 Chương II của Quyết định số 111/CP ngày 14/4/1977 của Hội đồng Chính phủ "Tất cả những nhà, đất và tài sản vắng chủ của người Việt Nam và ngoại kiều đều do Nhà nước trực tiếp quản lý. Khi người chủ về Nhà nước sẽ giải quyết với họ".

Theo hồ sơ địa chính năm 1993 phần đất này là thửa đất số 456 do ấp 33 quản lý, theo hồ sơ địa chính năm 1997 là thửa số 472 do ấp quản lý với diện tích 1664m^2. Từ năm 1981 đến nay gia đình bà Kim không sử dụng. Qua xác minh một số nhân chứng làm việc tại Ủy ban nhân dân xã Minh Diệu thời điểm năm 1975 – 1979 gồm: Ông Văn Thành Có, chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Minh Diệu năm 1978 – 1979; Ông Cao Thành Được là thư ký Ủy ban nhân dân xã năm 1977 – 1979; Ông Bùi Minh là hiệu trưởng năm 1975 – 1979 tại địa điểm trường học ấp 33. Bên cạnh đó, còn có một số người dân lân cận biết rõ phần đất này gồm: Bà Trần Thị Nguyệt, bà Đàm Kim B, bà Nguyễn Thị Nhiều, ông Dương Văn Lương, bà Huỳnh Thị Hồng đều xác nhận phần đất bà Kim yêu cầu thì có nguồn gốc là của bà Kiêu nhưng bà Kiêu đã chuyển nhượng lại cho ông Tẻn Hó và khi ông Hó xuất cảnh thì Nhà nước quản lý cho đến khi phát sinh tranh chấp. Từ trước đến nay gia đình bà Kim không quản lý, sử dụng phần diện tích đất này.

Việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu ban hành quyết định số 262/QĐ-UBND ngày 13/02/2018 giải quyết khiếu nại cho bà Kim là đúng quy định pháp luật.

Theo văn bản và trình bày của phía người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Chủ tịch UBND huyện Hòa Bình trình bày:

Nguồn gốc phần đất bà Kim yêu cầu đòi lại với diện tích 1.644m^2 là của bà Nguyễn Thị Kiêu (cô ruột bà Kim) nhưng vào năm 1976 bà Kiêu đã chuyển nhượng lại cho ông Hó, ông Hó cất nhà ở đến năm 1979 thì xuất cảnh nên theo quy định tại Quyết định số 111/CP ngày 14/4/1977 của Hội đồng Chính phủ thì Nhà nước đã quản lý phần diện tích đất này và đã sử dụng làm Ban giáo dục xã, đồng thời trong sổ mục kê ruộng đất thì do ấp 33, xã Minh Diệu quản lý. Do đó, việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hòa Bình ban hành quyết định giải quyết khiếu nại số 1122/QĐ-UBND ngày 23/6/2016 với nội dung không chấp nhận yêu cầu đòi đất của bà Kim là có căn cứ nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu không đồng ý đối với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim.

Theo văn bản và lời khai của phía người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Chủ tịch UBND xã Minh Diệu trình bày:

Nguồn gốc phần đất tranh chấp là của bà Nguyễn Thị Kiêu, nhưng đến năm 1976 bà Kiêu đã chuyển nhượng lại cho ông Tẻn Hó, việc chuyển nhượng đất không có làm giấy tờ gì nhưng qua xác minh một số hộ lân cận, những cán bộ trước đó đã làm cán bộ xã Minh Diệu thì đều xác định phần đất tranh chấp bà Kiêu đã chuyển nhượng cho ông Hó và ông Hó đã sử dụng từ năm 1976 đến năm 1979 thì ông Hó xuất cảnh. Từ đó, không ai quản lý, sử dụng phần đất này nên Ủy ban nhân dân xã đã quản lý, trong thời gian Ủy ban nhân dân xã quản lý, sử dụng để làm Ban giáo dục xã thì gia đình bà Kim cũng như không có ai có yêu cầu hay phát sinh tranh chấp gì đối với phần đất này.

Đến năm 2015, khi Ủy ban nhân dân xã Minh Diệu chuẩn bị xây dựng trụ sở ấp 33, xã Minh Diệu thì bà Kim ngăn cản và bắt đầu phát sinh tranh chấp cho nên đến nay phần đất này vẫn để trống.

Nên phía Ủy ban nhân dân xã Minh Diệu không đồng ý đối với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim, yêu cầu giữ nguyên nội dung quyết định giải quyết khiếu nại số 262/QĐ-UBND ngày 13/02/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu và quyết định giải quyết khiếu nại số 1122/QĐ-UBND ngày 23/6/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 10/2018/HC-ST ngày 30/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu, đã tuyên xử:

1/ Bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim về việc yêu cầu hủy quyết định giải quyết khiếu nại số 262/QĐ-UBND ngày 13/02/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu giải quyết với nội dung giữ nguyên quyết định giải quyết khiếu nại số 1122/QĐ-UBND ngày 23/6/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu về việc giải quyết không chấp nhận yêu cầu đòi lại đất của bà Nguyễn Thị Kim.

2/ Án phí sơ thẩm hành chính: Bà Nguyễn Thị Kim chịu số tiền 300.000 đồng, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí HCST theo biên lai thu số 0009630, ngày 09/3/2018 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu, như vậy bà Kim đã nộp xong án phí hành chính sơ thẩm.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn giải quyết các vấn đề liên quan đến thời hạn và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 10/9/2018 bà Nguyễn Thị Kim làm đơn kháng cáo nêu lý do:

Bản án sơ thẩm không thỏa đáng, gây thiệt hại quyền lợi của gia đình bà, đề nghị phúc xử lại chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Kim.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Phía người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo, đòi hủy quyết định giải quyết khiếu đại đối với quyết định giải quyết tranh chấp đất đai.

Phía người bị kiện đề nghị giữ y án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Tp. HCM tham gia phiên tòa cho rằng: Về thủ tục tố tụng Tòa án cấp phúc thẩm đã thụ lý và giải quyết vụ án đúng trình tự, thủ tục theo luật định, tại phiên tòa những người tham gia tố tụng cũng đã được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Luật Tố tụng hành chính. Về nội dung giải quyết đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện, sửa án sơ thẩm, hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 262/QĐ-UBND ngày 13/02/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị Kim làm trong hạn luật định nên thủ tục kháng cáo hợp lệ.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Căn cứ yêu cầu khởi kiện của bà Kim thì vụ án có quan hệ tranh chấp *"Khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai thuộc trường hợp giải quyết tranh chấp đất đai, giải quyết khiếu nại đối với giải quyết tranh chấp đất đai"*.

Mà cụ thể là người khởi kiện đòi hủy bỏ quyết định hành chính là Quyết định giải quyết khiếu nại số 262/QĐ-UBND ngày 13/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu.

Quan hệ tranh chấp trên được pháp luật quy định tại Điều 3, Điều 30, Điều 115 của Luật tố tụng hành chính; Luật Đất đai và các Nghị định hướng dẫn Luật Đất đai; Luật nhà ở.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đúng quan hệ tranh chấp, giải quyết đúng thẩm quyền được pháp luật quy định tại Điều 30, Điều 32 Luật Tố tụng hành chính.

[3] Về đối tượng giải quyết:

[3.1] Tòa án cấp sơ thẩm xác định đối tượng giải quyết trong vụ án là quyết định hành chính nêu trên là phù hợp quy định của pháp luật.

[3.2] Theo Điều 6 Luật tố tụng hành chính quy định:

"Tòa án xem xét, xử lý văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính, hành vi hành chính có liên quan trong vụ án hành chính.

Trong quá trình giải quyết vụ án hành chính, Tòa án có quyền xem xét về tính hợp pháp của văn bản hành chính, hành vi hành chính có liên quan đến quyết định hành chính, hành vi hành chính bị kiện và kiến nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xem xét lại văn bản hành chính, hành vi hành chính đó và trả lời kết quả cho Tòa án theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan".

Theo Điều 193 Luật tố tụng hành chính quy định:

"Hội đồng xét xử xem xét tính hợp pháp của quyết định hành chính, hành vi hành chính, quyết định kỷ luật buộc thôi việc, quyết định giải quyết khiếu nại về quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh, danh sách cử tri bị khởi kiện, quyết định giải quyết khiếu nại và văn bản quy phạm pháp luật có liên quan".

[3.3] Đối chiếu với quy định nêu trên, quyết định hành chính có liên quan trực tiếp đến quyết định hành chính bị khởi kiện là: Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai số 1122/QĐ-UBND ngày 23/6/2016 của Chủ tịch UBND huyện Hòa Bình cũng là đối tượng giải quyết vụ án theo quy định pháp luật như đã viện dẫn.

[3.4] Tòa án cấp sơ thẩm đã thu thập chứng cứ có liên quan đến các đối tượng bị khởi kiện là các quyết định hành chính bị khởi kiện và quyết định hành chính liên quan nêu trên là đúng, tuy nhiên đã không xem xét giải quyết với các đối tượng liên quan này là thiếu sót, cấp phúc điều chỉnh bổ sung cho phù hợp.

[4] Về thủ tục tố tụng:

Tòa án cấp phúc thẩm đã thực hiện các thủ tục tống đạt triệu tập hợp lệ theo luật định, tại phiên tòa phúc thẩm phía người bị kiện và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt phía người bị kiện và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, được pháp luật quy định tại Điều 157, Điều 158, Điều 225 Luật Tố tụng hành chính.

[5] Về nội dung giải quyết yêu cầu kháng cáo của đương sự:

[5.1] Xét đối với quyết định giải quyết tranh chấp đất đai số 1122/QĐ-UBND ngày 23/6/2016 của Chủ tịch UBND huyện Hòa Bình:

Theo quy định tại khoản 24 Điều 3 Luật Đất đai quy định về tranh chấp quyền sử dụng đất như sau:

Tranh chấp đất đai là tranh chấp về quyền, nghĩa vụ của người sử dụng đất giữa hai hoặc nhiều bên trong quan hệ đất đai.

Theo quy định tại Điều 89 Nghị định 43/2014/NĐ-CP của chính phủ hướng dẫn

áp dụng Luật Đất đai quy định về trình tự thủ tục giải quyết tranh chấp quyền sử dụng đất như sau:

1. Người có đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai nộp đơn tại Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền giao trách nhiệm cơ quan tham mưu giải quyết.

3. Cơ quan tham mưu có nhiệm vụ thẩm tra, xác minh vụ việc, tổ chức hòa giải giữa các bên tranh chấp, tổ chức cuộc họp các ban, ngành có liên quan để tư vấn giải quyết tranh chấp đất đai (nếu cần thiết) và hoàn chỉnh hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai. Hồ sơ giải quyết tranh chấp đất đai bao gồm:

a) Đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai;

b) Biên bản hòa giải tại Ủy ban nhân dân cấp xã; biên bản làm việc với các bên tranh chấp và người có liên quan; biên bản kiểm tra hiện trạng đất tranh chấp; biên bản cuộc họp các ban, ngành có liên quan để tư vấn giải quyết tranh chấp đất đai đối với trường hợp hòa giải không thành; biên bản hòa giải trong quá trình giải quyết tranh chấp;

c) Trích lục bản đồ, hồ sơ địa chính qua các thời kỳ liên quan đến diện tích đất tranh chấp và các tài liệu làm chứng cứ, chứng minh trong quá trình giải quyết tranh chấp;

d) Báo cáo đề xuất và dự thảo quyết định giải quyết tranh chấp hoặc dự thảo quyết định công nhận hòa giải thành.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền ban hành quyết định giải quyết tranh chấp hoặc quyết định công nhận hòa giải thành, gửi cho các bên tranh chấp, các tổ chức, cá nhân có quyền và nghĩa vụ liên quan.

Đối chiếu với trường hợp giải quyết tranh chấp đất đai nêu trên thì một bên là bà Nguyễn Thị Kim và một bên là Ủy ban nhân dân xã Minh Diệu, huyện Hòa Bình.

Bà Nguyễn Thị Kim với tư cách là cháu của bà Nguyễn Thị Kiêu (chủ đất) được xác định là người đứng ra tranh chấp đất, nhưng phía người có thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai đã không xác minh, thu thập các tài liệu liên quan đến những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bà Kiêu theo quy định của pháp luật, để từ đó xác định tư cách khiếu kiện tranh chấp đất của bà Kim, cũng như tư cách của những người có quyền và nghĩa vụ liên quan khác trong vụ việc tranh chấp đất đai, là chưa đúng trình tự, thủ tục khi giải quyết yêu cầu tranh chấp đất đai của đương sự.

Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, Chủ tịch UBND huyện Hòa Bình cho rằng nguồn gốc nhà đất của bà Nguyễn Thị Kiêu, nhưng bà Kiêu đã bán cho ông Tẻn Hó vào năm 1976 có cất căn nhà nhỏ trên đất, sau đó ông định cư ở nước ngoài nên bất động sản thuộc quyền quản lý của nhà nước.

Tuy nhiên, những tài liệu, chứng cứ liên quan đến việc mua bán giữa bà Kiêu và ông Tẻn Hó thì Chủ tịch UBND huyện Hòa Bình không chứng minh được, ngoài ra các tài liệu, chứng cứ liên quan đến thủ tục quản lý nhà đất, giao đất cho UBND xã Minh Diệu cũng không thể hiện có trong hồ sơ vụ việc, trong khi đó thực tế đất hiện nay là đất trống kế cận đất bà Kim và do phía bà Kim là cháu bà Kiêu đang quản lý sử dụng, nên quyết định giải quyết về tranh chấp đất đai nêu trên chưa đúng quy định của pháp luật như đã phân tích.

[5.2] Xét đối với quyết định giải quyết khiếu nại số 262/QĐ-UBND ngày 13/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu:

Quyết định giải quyết khiếu nại này là quyết định giải quyết khiếu nại đối với quyết định giải quyết tranh chấp đất đai giữa bà Nguyễn Thị Kim và Ủy ban nhân dân xã Minh Diệu, huyện Hòa Bình. Do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hòa Bình giải quyết tranh chấp đất đai.

Theo Điều 7 của Luật Khiếu nại quy định về trình tự giải quyết khiếu nại như sau:

Khi có căn cứ cho rằng quyết định hành chính, hành vi hành chính là trái pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của mình thì người khiếu nại khiếu nại lần đầu đến người đã ra quyết định hành chính hoặc cơ quan có người có hành vi hành chính hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Trường hợp người khiếu nại không đồng ý với quyết định giải quyết lần đầu hoặc quá thời hạn quy định mà khiếu nại không được giải quyết thì có quyền khiếu nại lần hai đến Thủ trưởng cấp trên trực tiếp của người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần đầu hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Trường hợp người khiếu nại không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại lần hai hoặc hết thời hạn quy định mà khiếu nại không được giải quyết thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Theo Điều 18 của Luật Khiếu nại quy định định thẩm quyền giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND cấp huyện như sau:

Giải quyết khiếu nại lần đầu đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của mình.

Giải quyết khiếu nại lần hai đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Thủ trưởng cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện đã giải quyết lần đầu nhưng còn khiếu nại hoặc khiếu nại lần đầu đã hết thời hạn nhưng chưa được giải quyết.

Theo Điều 21 của Luật Khiếu nại quy định định thẩm quyền giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND cấp tỉnh như sau:

Giải quyết khiếu nại lần đầu đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của mình.

Giải quyết khiếu nại lần hai đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Giám đốc sở và cấp tương đương đã giải quyết lần đầu nhưng còn khiếu nại hoặc khiếu nại lần đầu đã hết thời hạn nhưng chưa được giải quyết.

Giải quyết tranh chấp về thẩm quyền giải quyết khiếu nại giữa các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của mình.

Đối chiếu với trường hợp giải quyết khiếu nại nêu trên của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau thì thấy:

Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 23/6/2016 của Chủ tịch UBND huyện Hòa Bình là quyết định hành chính về giải quyết tranh chấp đất đai của Chủ UBND huyện Hòa Bình đối với yêu cầu tranh chấp đất đai của bà Nguyễn Thị Kim, khi không đồng ý với quyết định này bà có quyền khiếu nại đến người thẩm quyền ban hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai là Chủ tịch UBND huyện Hòa Bình được pháp luật quy định tại Điều 7, Điều 18 của Luật Khiếu nại như đã viện dẫn.

Việc bà Kim làm đơn khiếu nại lần đầu gởi đến Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu và Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu đã ban hành quyết định giải quyết khiếu nại nêu trên là khiếu nại và giải quyết khiếu nại vượt cấp, chưa đúng với quy định tại Điều 7 và Điều 21 Luật Khiếu nại như đã viện dẫn.

Tòa án cấp sơ thẩm khi giải quyết vụ án hành chính bác đơn khởi kiện của bà Kim mà không xét đến các chứng cứ liên quan đến nội dung về nguồn gốc quyền sử dụng đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quản lý nhà đất v.v.. là chưa đúng với quy định về giải quyết khiếu kiện trong tranh chấp đất đai, từ đó bác yêu cầu của người khởi kiện là chưa có cơ sở và thiếu tính thuyết phục, nên cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyễn Thị Kim, để người có thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai và người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại đối với giải quyết quyết tranh chấp đất đaithực hiện lại cho đúng quy định pháp luật.

[6] Về án phí hành chính sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên phía người bị kiện chịu án phí hành chính sơ thẩm theo luật định.

[7] Về án phí hành chính phúc thẩm: Do chấp nhận kháng cáo của phía người khởi kiện, nên người khởi kiện không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Bởi các lẽ trên;

Căn cứ khoản 2 Điều 241 của Luật Tố tụng hành chính;

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị Kim, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng các Điều 3, 28, 115 Luật Tố tụng hành chính.

Áp dụng Luật Khiếu nại.

Áp dụng Nghị quyết về lệ phí án phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi của bà Nguyễn Thị Kim.

1/ Hủy quyết định giải quyết tranh chấp đất đai số 1122/QĐ-UBND ngày 23/6/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

2/ Hủy quyết định giải quyết khiếu nại 262/QĐ-UBND ngày 13/02/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

3/ Án phí hành chính sơ thẩm:

Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu chịu số tiền 300.000 đồng.

Hoàn trả bà Nguyễn Thị Kim số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm theo biên lai thu số 0009630, ngày 09/3/2018 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu.

4/ Án phí hành chính phúc thẩm:

Bà Kim không phải chịu, hoàn trả bà Nguyễn Thị Kim số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai thu số AA/2014/0009704, ngày 10/9/2018 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu.

5/ Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TÔ CHÁNH TRUNG **TRẦN THỊ HÒA HIỆP** **LÊ HOÀNG TẤN**

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Tp. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu;
- Các đương sự (Để thi hành);
- Lưu văn phòng; hồ sơ vụ án. (14-PMT)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

LÊ HOÀNG TẤN